TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2023/HS-PT
Ngày: 27 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hồng
- *Các Thẩm phán:* Ông Đỗ Mạnh Hùng
Ông Nguyễn Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý Số 105/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thế L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thế L; sinh năm 1991; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nơi tạm trú: Tổ B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Lữ Thị L1; vợ: Lê Thị N; con: 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số 56/2016/HSST ngày 02/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt số tiền 30.000.000 đồng về tội "Tổ chức đánh bạc"; Bản án số 51/2018/HSPT ngày 24/8/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù và phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, hình phạt bổ sung và án phí của 02 bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 24/10/2021 sau khi nhậu xong, Nguyễn Xuân T (tức T1) rủ các đối tượng: Phạm Hữu T2, Mai Thế N1, Nguyễn Thái A, Lê Công Thiện Đ, Nguyễn Cảnh V, Phạm Tuấn Đ1 cùng một số người (chưa rõ lai lịch) đến quán karaoke T3, tại số F đường T, phường B, thành phố B để hát. Tại đây, nhóm của Xuân T gặp nhóm của Lê Duy T4 (tức Thắng Hải P) nên hai nhóm có giao lưu với nhau. Khi T4 đang ngồi trong phòng karaoke thì có Nhân và Đ1 đến mời T4 uống bia, quá trình mời nhau thì giữa N1 và T4 xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến lời qua tiếng lại, vì vậy N1 quay về phòng của mình và nói với cả nhóm biết *"thằng kia xúc phạm anh T1"*. Nghe vậy thì cả nhóm của Xuân T đi sang phòng của T4 để nói chuyện. Tại đây, Thái A và Hữu T2 xông vào đánh T4, làm T4 bỏ chạy, còn nhóm của Xuân T lên xe taxi đi về huyện B.

Sau khi bị đánh, T4 gọi điện cho Lê Minh T5 nói cho T5 biết việc mình vừa bị đánh, vì vậy Truy đã rủ các đối tượng: Nguyễn Trung T6, Phạm Vũ T7, Phan Hồng Đ2, Vũ Thành K, Lê Doãn V1, Lê Trọng H chuẩn bị các hung khí như dao, tuýp sắt mang đến quán karaoke T3, giấu dưới tầng hầm của quán để sẵn sàng đánh nhau.

Khoảng 19 giờ cùng ngày Xuân T gọi điện xin lỗi T4 về việc bạn của Xuân T đánh T4 nhưng T4 không đồng ý mà yêu cầu gặp người đã đánh mình. Lúc này Xuân T hỏi T4 đang ở đâu thì T4 nói đang ở quán cà phê, hai bên hẹn gặp nhau tại quán K1 để nói chuyện. Do đó Xuân T đã rủ N1, T8 và Đ2 cùng đi đến gặp T4. Trước khi đi, N1 lấy 01 con dao thái lan giấu trong tay áo, Đ2 điều khiển xe ô tô 07 chỗ chở cả nhóm; trên đường đi thì Nguyễn Xuân L2 (anh ruột Xuân T) gọi điện hỏi T về việc đánh nhau với T4 như thế nào thì Xuân T kể cho L2 nghe toàn bộ sự việc. Sau đó, L2 rủ Dương Quốc D và Bùi Văn M cùng đi cùng với L2 ra gặp T4 để giải quyết mâu thuẫn cho hai bên. Trước khi đi thì M lấy 02 con dao phát bỏ trong cốp xe ô tô, sau đó D lái xe chở M và L2 đi đến quán K1.

Trên đường đi L2 gọi điện cho Mai Thế P1 rủ P1 đến quán K1 để giúp L2 thì P1 đồng ý; P1 rủ thêm Trần Minh H1, Hoàng Duy L3 cùng đi. Khi nhóm của L2 đến trước quán K1 thì Nguyễn Thế L tình cờ đi ngang qua nhìn thấy L2; L dừng lại hỏi L2 đi đâu thì được L2 kể cho nghe sự việc. Nghe xong L đi cùng với nhóm của L2 vào quán K1, đến ngồi tại bàn uống nước trước quầy lễ tân để nói chuyện với T4.

Một lúc sau thì Xuân T cùng với Đ2, Hữu T2, N1 và Thái A đi đến. Lúc này L2 thay mặt cho N1 và Hữu T2 xin lỗi T4 thì T4 đứng dậy cầm gói thuốc lá ném vào mặt của Hữu T2. L2 đứng lên nói *"tao đến để giải hòa chứ không phải để đánh nhau"*. Nói xong L2 cầm chai nước suối ném vào người T4 thì hai bên xảy ra đánh nhau. Nhóm của T4 chạy xuống tầng hầm lấy dao phát, tuýp sắt chạy lên đánh nhóm của L2. Thấy vậy, nhóm của L2 cũng chạy ra xe ô tô đậu trước cửa quán K1 lấy dao phát, tuýp sắt chạy vào quán đánh lại nhóm của T4. Hai bên dùng hung khí la hét, đánh nhau tại khu vực trước quầy lễ tân, sau đó nhóm của L2 bị nhóm của T4 đuổi ra ngoài đường T; lúc này chủ quán T3 là ông Phạm Thanh D1 cho nhân viên đóng cửa quán nên hai nhóm không đánh nhau được nữa và bỏ về.

Hậu quả, L2 bị thương ở tay trái, X bị gãy xương ngón trỏ, ngón giữa bàn tay trái, rách da vùng trán bên trái dài 05cm, 01 vết thương ở cẳng tay trái dài 04cm, 01 vết thương rách da mu bàn tay trái dài 10cm; Phạm Hữu T2 bị đứt gân cơ duỗi cổ tay phải; Lê Duy T4 bị bầm tím mắt phải.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu từ camera của quán T3 và thực nghiệm điều tra xác định; quá trình đánh nhau các đối tượng sử dụng hung khí như: Dao phát, dao rựa, cây ba khúc, tuýp sắt và nhiều vật dụng khác để đánh nhau tại khu vực quầy lễ tân, sau đó đuổi nhau ra vỉa hè đường T, hành vi của các đối tượng cụ thể như sau:

Trong nhóm của Lê Duy T4 thì có T4 cầm tuýp sắt, T5 cầm dao rựa, Nguyễn Trung T6 cầm dao thái lan và cây ba khúc tham gia đánh nhau; T7 nhặt mảnh thủy tinh ném vào nhóm của L2; Đ2 cầm dao phát đuổi, nhặt mảnh kính ném vào nhóm của Xuân T; T9 cầm tuýp sắt và mảnh thủy tinh ném vào nhóm của L2.

Trong nhóm của Nguyễn Xuân L2 thì có L2 cầm cây ba khúc và dao phát; M cầm dao phát; Thái A cầm cây ba khúc; N1 cầm dao thái lan và tuýp sắt; Xuân T cầm dao rựa; Phạm Hữu T2 cầm ghế sắt; Nguyễn Thế L lúc đầu dùng tay, chân sau đó nhặt được 01 cây ba khúc thì dùng ba khúc đánh nhau. Khi L giật được con dao từ nhóm của T4 thì dùng con dao đánh nhóm của T4. Sau khi nhóm của T4 đẩy nhóm của L2 ra khỏi quán thì L đã vứt con dao tại vỉa hè rồi bỏ về. Đối với Dương Quốc D, khi bị nhóm của T4 dùng dao, mảnh thủy tinh ném từ trên sảnh xuống dưới thì D nhặt được 01 con dao dùng để đánh nhau với nhóm của T4.

Theo Kết luận giám định số: 1531/GĐ-PC09 ngày 06/02/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh L xác định, các đoạn video ghi lại diễn biến vụ đánh nhau tại quán K1 vào ngày 24/10/2021, do Cơ quan điều tra thu giữ không bị cắt ghép chỉnh sửa.

Đối với thiệt hại về tài sản: Sau khi các đối tượng bỏ đi, tại hiện trường ghi nhận tài sản của quán K1 bị hư hỏng gồm: 01 tấm kính trắng kích thước 01m x 3,35m, dày 1,2cm có hoa văn bị bể 01 góc và rạn nứt hình hạt lựu; 01 tấm kính làm mặt bàn uống nước màu nâu, kích thước 65cm x 65cm, dày 0,8cm bị hư hỏng. Theo Kết luận định giá tài sản ngày 22/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B thì 01 tấm kính trắng kích thước 01m x 3,35m, dày 1,2cm trị giá 1.800.000đ; 01 tấm kính màu nâu, kích thước 65cm x 65cm, dày 0,8cm trị giá 120.000đ. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.920.000đ.

Quá trình làm việc với anh Phạm Thanh D1 và các nhân viên của quán Tina xác định, việc các đối tượng la hét đánh nhau, đập phá không những gây thiệt hại về tài sản của quán mà còn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, làm cho khách hoang mang, lo sợ không dám đến quán hát karaoke như trước. Quá trình làm việc với các hộ dân sinh sống, kinh doanh ở bên cạnh và đối diện quán K1 đều xác nhận, việc các đối tượng dùng hung khí đánh nhau, hò hét đập phá quán T3 làm người dân hoang mang, lo sợ; gây ảnh hướng xấu đến hoạt động kinh doanh và ách tắc giao thông tại khu vực đường T.

Sau khi sự việc xảy ra, Tổ dân phố C phường B, thành phố B đã có đơn gửi UBND phường B phản ánh việc các đối tượng đánh nhau tại quán K1 đã gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động buôn bán, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân. Đồng thời Chủ tịch UBND phường B đã có công văn kiến nghị cơ quan chức năng xử lý nghiêm những đối tượng có hành vi gây rối trật tự.

Ngày 28/10/2021, Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố 12 bị can đối gồm: Lê Duy T4, Lê Minh T5, Nguyễn Trung T6, Phan Hồng Đ2, Phạm Hữu T10, Nguyễn Lê Hoàng Bảo T11, Nguyễn Xuân L2, Nguyễn Xuân T, Phạm Hữu T2, Bùi Văn M, Mai Thế N1, Nguyễn Thái A về tội "Gây rối trật tự cộng cộng". Quá trình điều tra xác định, ngoài các bị can đã bị khởi tố, còn có các đối tượng: Nguyễn Thế L, Dương Quốc D, Mai Thế P1, Hoàng Duy L3, Lê Trọng H cũng có hành vi cầm dao rựa, cây ba khúc đánh nhau tại quán K1 cùng với nhóm của Nguyễn Xuân L2. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi các đối tượng bỏ đi khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm.

Ngày 30/8/2022, Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã xét xử sơ thẩm đối với 12 bị cáo có tên ở trên về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Đến ngày 31/05/2022 và ngày 21/08/2022, các bị cáo Nguyễn Thế L, Dương Quốc D đã đến Cơ quan điều tra Công an thành phố B trình diện, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi dùng chân tay, cây ba khúc, dao rựa tham gia đánh nhau gây rối trật tự tại quán K1.

Cáo trạng số 44/CT-VKSBL, ngày 13/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo Dương Quốc D, Nguyễn Thế L về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo: Dương Quốc D, Nguyễn Thế L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Dương Quốc D 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 54, 58 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 12/4/2023 bị cáo Nguyễn Thế L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên xử; giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 BLHS, giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử *(sau đây viết là HĐXX)* nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

[2] Do có mâu thuẫn trong lúc hát karaoke tại quán K1, địa chỉ: F đường T, phường B, thành phố B nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2021, nhóm

của Lê Duy T4 cùng các đối tượng: Lê Minh T5, Nguyễn Lê Hoàng Bảo T11, Nguyễn Trung T6, Phạm Vũ T7, Phan Hồng Đ2, Nguyễn Thái A và nhóm của Nguyễn Xuân L2 cùng các đối tượng: Nguyễn Xuân T, Mai Thế N1, Phạm Hữu T2, Bùi Văn M đã sử dụng tuýp sắt, dao phát, dao rựa, cây ba khúc đánh nhau trong quầy lễ tân và khu vực vỉa hè trước cửa quán K1. Hành vi của các bị cáo đã gây mất an ninh trật tự, cản trở giao thông; gây hư hỏng về tài sản và ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của quán K1 cũng như các hộ dân xung quanh, làm người dân trong khu vực hoang mang, lo sợ.

Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo: HĐXX thấy rằng tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo. Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS 2015 xử phạt bị cáo 15 tháng tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên, xem xét vai trò phạm tội của bị cáo trong vụ án thì bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng không đáng kể, không gây ra hậu quả thương tích cho các bị cáo khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên HĐXX thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được HĐXX chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (27-6-2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thế L cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Thế L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Bảo Lộc (03);
- VKSND thành phố Bảo Lộc (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Bảo Lộc (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố Bảo Lộc (01);
- Chi cục THADS thành phố Bảo Lộc (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hồng